

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1699/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 25 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện xây dựng dự án đầu nối 110 Kv sau trạm biến áp 220 Kv Đắk Nông đoạn qua phường Nghĩa Phú

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về Giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh về việc quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2019; Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá đất điều chỉnh một số đoạn đường, tuyến đường, một số vị trí đất trong bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2019; Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất (k) năm 2016 để tính thu tiền sử dụng đất và thu tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh về Danh mục các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2017 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 376/TTr-STNMT ngày 19 tháng 10 năm 2017 và Thông báo số 206/TB-HĐTĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017 Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện xây dựng dự án đầu nối 110 kV sau trạm biến áp 220 kV Đắk Nông đoạn qua phường Nghĩa Phú.

1. Các thông tin về thửa đất cần định giá

- Vị trí khu đất: Tọa lạc tại tổ dân phố 6, 7, 8 phường Nghĩa Phú, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Diện tích thu hồi đất: 1.970,8 m² với tổng chiều dài của tuyến đường điện đầu nối khoảng 3,6 km gồm 10 trụ móng (14 thửa đất) được phân thành 5 nhóm như sau:

+ Nhóm 1: Các thửa đất tiếp giáp với Quốc lộ 14 nằm trong khu dân cư, với 02 thửa đất (gồm thửa đất số 08; 12 thuộc mảnh trích đo địa chính số 02).

+ Nhóm 2: Các thửa đất nằm tiếp giáp với đường bê tông nằm trong khu dân cư, với 04 thửa đất (gồm thửa đất số 16, 17, 19, 20 thuộc mảnh trích đo địa chính số 01).

+ Nhóm 3: Thửa đất tiếp giáp với đường bê tông (gồm thửa đất số 2 thuộc mảnh trích đo địa chính số 06).

+ Nhóm 4: Các thửa đất tiếp giáp với đường đất (Bao gồm: Thửa đất tiếp giáp với đường đất thông 02 đầu (thửa đất số 1; 2 thuộc mảnh trích đo địa chính số 05); Thửa đất tiếp giáp với đường đất cụt (thửa đất số 1; 5; 10 thuộc mảnh trích đo địa chính số 01)).

+ Nhóm 5: Các thửa đất tiếp giáp với đường nhựa (gồm thửa đất số 1 thuộc mảnh trích đo địa chính số 4 và thửa đất số 1 thuộc mảnh trích đo địa chính số 6).

- Mục đích sử dụng đất: Đất nông nghiệp trồng cây lâu năm.

- Mục đích định giá đất: Tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

- Nguồn gốc khu đất: Diện tích khu đất cần thu hồi để xây dựng dự án đều nằm trên đất sản xuất nông nghiệp của người dân thuộc các tổ dân phố 6, 7, 8, phường Nghĩa Phú. Dự án đã được phê duyệt kế hoạch thu hồi đất tại Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 11/8/2008 của UBND thị xã Gia Nghĩa.

2. Giá đất áp dụng để phục vụ công tác bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện xây dựng hạng mục công trình trên như sau:

Đơn vị tính: Đồng/m²

STT	Số thửa, tờ bản đồ	Vị trí	Phạm vi chiều sâu	Giá đất cụ thể
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Nhóm 1	Tổng số 02 thửa đất (gồm thửa đất số 08; 12 thuộc mảnh trích đo địa chính số 02)	Tiếp giáp đường QL 14 nằm xen kẽ trong khu dân cư	- Phạm vi chiều sâu từ lộ giới mép giao thông đến mét thứ 30.	247.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 30 đến mét thứ 50.	173.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 50.	124.000

STT	Số thửa, tờ bản đồ	Vị trí	Phạm vi chiều sâu	Giá đất cụ thể
Nhóm 2	Tổng số 04 thửa đất (gồm các thửa đất số 16, 17, 19, 20 thuộc mảnh trích đo địa chính số 01)	Tiếp giáp đường bê tông nằm xen kẽ trong khu dân cư	- Phạm vi chiều sâu từ lộ giới mép giao thông đến mét thứ 30.	173.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 30 đến mét thứ 50.	121.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 50.	87.000
Nhóm 3	Thửa đất số 2 thuộc mảnh trích đo địa chính số 06	Tiếp giáp với đường bê tông	- Phạm vi chiều sâu từ lộ giới mép giao thông đến mét thứ 30.	46.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 30 đến mét thứ 50.	32.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 50.	29.000
Nhóm 4	Tổng số 02 thửa đất (gồm thửa đất số 1; 2 thuộc mảnh trích đo địa chính số 05)	Tiếp giáp với đường đất thông 02 đầu	- Phạm vi chiều sâu từ lộ giới mép giao thông đến mét thứ 30.	40.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 30.	29.000
	Tổng số 03 thửa đất (thửa đất số 1; 5; 10 thuộc mảnh trích đo địa chính số 01)	Tiếp giáp với đường đất cụt	- Phạm vi chiều sâu từ lộ giới mép giao thông đến mét thứ 30.	36.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 30.	29.000
Nhóm 5	Tổng số 02 thửa đất (gồm thửa đất số 1 thuộc mảnh trích đo địa chính số 4 và thửa đất số 1 thuộc mảnh trích đo địa chính số 6)	Tiếp giáp với đường nhựa	- Phạm vi chiều sâu từ lộ giới mép giao thông đến mét thứ 30.	51.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 30 đến mét thứ 50.	36.000
			- Phạm vi chiều sâu từ trên mét thứ 50.	29.000

(Có phụ lục chi tiết đính kèm).

Điều 2. Giao UBND thị xã Gia Nghĩa; Trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã Gia Nghĩa căn cứ vị trí thửa đất thu hồi của dự án để tính toán tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất công trình trên theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã Gia Nghĩa; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh Đắk Nông; Thủ trưởng các đơn vị, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN, KTKH (Va).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng



**CHI TIẾT GIÁ ĐẤT CỤ THỂ LÀM CÁN CỨ TÍNH TIỀN RỒI THƯỜNG KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT
XÂY DỰNG DỰ ÁN ĐÁU NÓI 110 KV SAU TRAM GIEN AP 220KV ĐẮK NÔNG ĐOẠN QUA PHƯỜNG NGHĨA PHÚ
(Kèm theo Quyết định số 1699 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông)**

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m².

STT	Tên chủ sử dụng đất	Số thửa	Bản trích đo số	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Đất nông nghiệp										Ghi chú	
						Giáp đường QL 14 trong khu dân cư	Giáp đường bê tông dân cư	Giáp đường trong bê tông khu dân cư	Giáp đường trong bê tông	Giáp đường cát cụt	Giáp đường đất thông hai đầu	Giáp đường nhựa					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13					
1	Phan Quốc Dũng	1	1	372,01	CLN				36								
2	Nguyễn Văn Nam	5	1	311,34	CLN				36								Nhóm 4
3	Nguyễn Hữu Thê	10	1	30,25	CLN				36								
4	Nguyễn Văn Vang	16;17	1	71,8	CLN		173										Nhóm 2
5	Võ Thị Quê	19	1	4,4	CLN		173										
6	Nguyễn Văn Viêm	20	1	46,8	CLN		173										
7	Nguyễn Phước	8	2	606,6	CLN	247											Nhóm 1
8	Nguyễn Văn Sừ	12	2	60,05	CLN	247											
9	Hồ Tiến Dũng	1	4	85,7	CLN										51		Nhóm 5
10	Nguyễn Xuân Hùng	1	5	20,91	CLN									40			Nhóm 4
11	Nguyễn Xuân Hùng	2	5	24,99	CLN									40			
12	Nguyễn Đình Nghị	1	6	20,91	CLN												Nhóm 5
13	Nguyễn Văn Hoan	2	6	315,13	CLN			46									Nhóm 3
				Tổng													
				1.970,89													

Ghi chú: Diện tích của các thửa đất có thể thay đổi khi triển khai đo đạc, cắm mốc phân lô ngoài thực địa.